

Số: 162/TB-CCTHADS

Pleiku, ngày 02 tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá

Căn cứ Điều 98 Luật Thi hành án dân sự (Được sửa đổi bổ sung năm 2014);
Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc ban hành quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án;

Căn cứ Bản án số 80/2019/HNGĐ-ST ngày 18 tháng 11 năm 2019 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 267/2020/QĐ-SCBSBA ngày 17/04/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 1516/QĐ-CCTHADS ngày 26/06/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 19/QĐ-CCTHADS ngày 223/12/2021 của Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ biên bản kê biên ngày 28/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai về việc xử lý kê biên xử lý tài sản.

Căn cứ thông báo số 108/TB-THADS ngày 17/11/2022 về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản theo quy định đối với tài sản thẩm định là:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số R969904, do Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku cấp ngày 5 tháng 9 năm 2000, đứng tên ông **Vũ Đức Mạnh**; thuộc thửa đất số 149, tờ bản đồ số 04; có diện tích 342m² đất ở, địa chỉ thửa đất tại tổ 7, phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Diện tích đất sau khi đo đạc thực tế là 336,3m² đất ở (Thiếu 5,7 m²) so với diện tích trong giấy chứng nhận.

Đất có tứ cận cụ thể như sau:

Phía Đông giáp đường bê tông hiện trạng dài 10,91m.

Phía Tây giáp đường hẻm và nhà ông Toan, dài 4,78m+8,24m+7,25m;



Phí Nam giáp đất ông Trọng dài 25m;

Phía Bắc giáp bà Minh bà Cúc, dài 17,44m+17,17m;

Tài sản gắn liền với đất.

- 01 nhà chính 01 tầng xây gạch, mái lợp tôn, có senô mặt trước, móng xây đá, nhà có diện tích 103m² (Trong đó có 01 phòng trọ phía sau nhà có diện tích 22m²).

- 01 nhà 01 tầng xây gạch, mái lợp tôn, có senô mặt trước, móng xây đá (Nhà gồm 4 phòng trọ hiện đang cho thuê) có diện tích 83,9m².

- Mái che khung sắt, mái lợp tôn có diện tích 36,7m² + 20,1m².

- 01 cửa sắt kéo 01 cánh có diện tích 4m x 2,1m; trụ bê tông.

- 01 bộ cửa đi chính 02 cánh sắt kéo có diện tích 4,9m x 3,2m = 15,68m².

- Sân bê tông có diện tích 49,6 m² + 99,6m².

- Tường rào xây gạch song sắt dài 10,2 m², cao 2,1m².

- 01 giếng đào đường kính 1,2m, sâu khoảng 30m.

* Qua kiểm tra và đo đạc thực tế hiện trạng tài sản và căn cứ theo Điều 13 Nghị định 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự “Việc áp dụng biện pháp bảo đảm, cưỡng chế thi hành án phải tương ứng với nghĩa vụ của người phải thi hành án và các chi phí cần thiết, trừ trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 24 Nghị định này” Chấp hành viên cùng Hội đồng tham gia cưỡng chế thống nhất tạm tách rời tài sản trên thành 02 (Hai) khối tài sản như sau:

Khối tài sản 1.

* Qua đo đạc đất của khối tài sản 1 có diện tích 152,6m² đất ở.

Đất có tứ cận:

- Phía Đông giáp đường bê tông hiện dài 5,91m.

- Phía Tây giáp đường hẻm hiện trạng, dài 6,1m.

- Phía Nam giáp đất ông Trọng, dài 25m.

- Phía Bắc giáp phần đất còn lại của ông Mạnh, dài 26,02m.

* Tài sản gắn liền với đất

- 01 nhà 01 tầng xây gạch, mái lợp tôn, có senô mặt trước, móng xây đá, nhà có diện tích 103m² (Trong đó có 01 phòng trọ phía sau nhà có diện tích 22m²).

- Mái che khung sắt, mái có lợp tôn có diện tích 36,7m².

- 01 cửa sắt kéo 01 cánh có diện tích 4m x 2,1m = 8,4m²; trụ bê tông.

- 01 bộ cửa đi chính 02 cánh sắt kéo có diện tích $4,9m \times 3,2m = 15,68m^2$.
- Sân bê tông có diện tích $49,6 m^2$.
- Tường rào xây gạch song sắt có diện tích $3,99 m^2$.

Khối tài sản 2.

* Qua đo đạc đất của khối tài sản 2 có diện tích $183,7m^2$ đất ở.

Đất có tứ cận:

- Phía Đông giáp đường bê tông hiện dài 5 m.
- Phía Tây giáp đất ông Toan và đường hẻm hiện trạng, dài $4,78m + 8,24m + 1,15m$.
- Phía Nam giáp ông Mạnh, dài 26,02m.
- Phía Bắc giáp phần đất bà Cúc, bà Minh, dài $17,44m + 17,17m$.

* Tài sản gắn liền với đất

- 01 nhà 01 tầng xây gạch, mái lợp tôn, có senô mặt trước, móng xây đá (Nhà gồm 4 phòng trọ hiện đang cho thuê) có diện tích $83,9m^2$.
- Mái che khung sắt, mái có lợp tôn có diện tích $20,1m^2$.
- Sân bê tông có diện tích $99,6m^2$.
- Tường rào xây gạch song sắt có diện tích $8,3m \times 2,1m = 17,43m^2$.
- 01 giếng đào đường kính 1,2m, sâu khoảng 30m.

Tại thời điểm kê biên hệ thống cửa đi, cửa sổ gỗ kính còn đầy đủ (Hiện trạng theo biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 28/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku).

Để thẩm định giá trị tài sản làm cơ sở tổ chức bán đấu giá tài sản đã kê biên đề thi hành án.

Sau khi kết thúc thông báo, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã lựa chọn **Công ty Cổ phần thẩm định giá Tâm Việt** – Địa chỉ trụ sở chính số 43 Nguyễn Như Kom Tum, phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Vậy, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai thông báo để đương sự được biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục trưởng;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai (Để đăng trên trang thông tin điện tử);
- Công ty CPTĐG Tâm Việt;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Diệp Tự Nhâm